

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Kế hoạch 31/KH-LĐLĐ về tổ chức giám sát theo Quyết định 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị

Thực hiện Chương trình công tác năm 2020 và Kế hoạch số 31/KH-LĐLĐ ngày 16/9/2020 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về tổ chức giám sát theo Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị về thực hiện những quy định của Bộ luật Lao động và Luật Công đoàn; Liên đoàn Lao động tỉnh báo cáo kết quả hoạt động giám sát năm 2020 với những nội dung cụ thể như sau:

I. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

1. Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

2. Công văn số 2393-CV/TU ngày 19/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đồng ý chương trình giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh năm 2020.

II. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN GIÁM SÁT

1. Công tác xây dựng các văn bản triển khai

Căn cứ các văn bản chỉ đạo, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh triển khai thực hiện giám sát, xây dựng và ban hành một số văn bản sau:

1. Kế hoạch số 31/KH-LĐLĐ ngày 16/9/2020 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về tổ chức giám sát theo Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị về thực hiện những quy định của Bộ luật Lao động và Luật Công đoàn tại 08 trường học (Kế hoạch số 31).

2. Công văn số 295/LĐLĐ-CSPL&QHLD ngày 16/9/2020 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh gửi Ban Dân vận Tỉnh ủy, UB MTTQ tỉnh, BHXH tỉnh và Sở Giáo dục - Đào tạo đề nghị phối hợp tham gia giám sát theo Kế hoạch số 31.

3. Công văn số 296/LĐLĐ-CSPL&QHLD ngày 16/9/2020 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh gửi các đơn vị chịu giám sát về việc thông báo nội dung giám sát (theo Kế hoạch số 31) và thời gian giám sát.

4. Quyết định số 119/QĐ-LĐLĐ ngày 02/10/2020 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về việc thành lập đoàn giám sát.

2. Kết quả giám sát

2.1. Việc tiếp nhận văn bản giám sát của LĐLĐ tỉnh

Liên đoàn Lao động tỉnh đã gửi trực tiếp các văn bản triển khai giám sát (Kế hoạch giám sát, Quyết định thành lập đoàn giám sát, Công văn thông báo lịch giám sát)

cho LĐLĐ các huyện, công đoàn ngành và các trường học có tên trong danh sách chịu giám sát theo Kế hoạch số 31; cụ thể:

LĐLĐ huyện Hoa Lư; trường THCS Ninh Khang; trường THCS Ninh Thắng; trường Mầm non Ninh Vân; trường Tiểu học Ninh Vân.

LĐLĐ huyện Kim Sơn; trường Tiểu học Đồng Hương; trường Mầm non Hoa Hồng, Phát Diệm.

Công đoàn ngành Giáo dục; trường THPT Gia Viễn C; trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu.

Trong quá trình tiến hành giám sát, 06/06 trường học bố trí thời gian làm việc với đoàn giám sát theo đúng Kế hoạch số 31 (từ ngày 21/10 – 23/10/2020); 02 trường học thuộc Công đoàn ngành Giáo dục báo cáo lùi thời gian giám sát do lịch nhà trường tổ chức thi nghề cho học sinh (ngày 29/10/2020). 08/08 trường học chuẩn bị báo cáo cơ bản đảm bảo các nội dung theo đề cương giám sát, gửi về LĐLĐ tỉnh đúng yêu cầu tiến độ thời gian.

2.2. Về nội dung giám sát

2.2.1. Tình hình chung

Theo Kế hoạch số 31, Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức giám sát tại 08 trường học đại diện cho các cấp học: Mầm non, tiểu học, THCS và THPT. Các trường có CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động huyện Hoa Lư, Liên đoàn Lao động huyện Kim Sơn và Công đoàn ngành Giáo dục.

Các đơn vị chịu giám sát chấp hành nghiêm túc yêu cầu của đoàn giám sát về việc xây dựng báo cáo, chuẩn bị các điều kiện và cử cán bộ làm việc với đoàn.

Hầu hết các trường có tổng số biên chế cán bộ, giáo viên và hợp đồng lao động thấp, trường sử dụng cao nhất là 65 người (trường Mầm non Ninh Vân, Hoa Lư), trường sử dụng thấp nhất là 23 người (trường THCS Ninh Thắng, Hoa Lư). Tổng số cán bộ, giáo viên thuộc biên chế: 348 người, trong đó nữ: 308 người. Tổng số hợp đồng lao động, hợp đồng công việc có thời hạn dưới 01 tháng hoặc từ 01 tháng đến dưới 03 tháng: 31 người.

2.2.2. Việc thực hiện các quy định của Bộ luật Lao động

Có 06/08 trường sử dụng lao động hợp đồng làm các công việc: Giáo viên dạy theo tiết học (05), nhân viên nuôi dưỡng (17), bảo vệ (07), dọn vệ sinh lớp học (02). Qua kiểm tra cho thấy, nội dung các HĐLĐ quy định chi tiết về tiền lương, tiền công; đối tượng ký kết HĐLĐ không thuộc đối tượng phải đóng BHXH bắt buộc (Lý do: tiền lương, tiền công không lấy từ ngân sách hoặc là do xã trả hoặc lấy từ nguồn cha mẹ học sinh đóng góp trả; người đại diện ký HĐLĐ với NLĐ không đúng thẩm quyền).

Các nhà trường thực hiện tốt việc đóng BHXH cán bộ, giáo viên; đóng đầy đủ, kịp thời; không có tình trạng nợ và chậm đóng.

*** Tồn tại, hạn chế:**

Đa số các trường đang sử dụng mẫu HĐLĐ theo Thông tư số 21/2003/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; các trường đang sử dụng HĐLĐ đối với giáo viên dạy theo tiết, điều này không phù hợp (vì đây là sự thỏa thuận giữa hai bên về hợp đồng theo công việc, hơn nữa, mức tiền công trả cho người lao động thấp hơn mức lương tối thiểu vùng).

2.2.3. Việc thực hiện quy định của pháp luật về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc

Các trường đã tiến hành xây dựng và ban hành Quy chế thực hiện dân chủ (08/08 trường); trong đó, chỉ có 02/08 trường xây dựng Quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban Giám hiệu và Ban Chấp hành CĐCS (THPT Gia Viễn C, THPT Ninh Bình - Bạc Liêu). Tính đến thời điểm giám sát, có 07/08 trường tổ chức HN cán bộ, công chức, viên chức; nội dung Hội nghị cơ bản bám sát quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP và Thông tư số 01/2016/TT-BNV.

Về việc tổ chức sơ kết đánh giá việc thực hiện Nghị quyết HN cán bộ, công chức, viên chức đầu năm học, đa số các trường có triển khai gắn với Hội nghị sơ kết học kỳ I của năm học.

Về tổ chức và hoạt động của Ban TTND trường học, BCH CĐCS các trường đã chỉ đạo Ban TTND kiện toàn kịp thời khi khuyết thiếu ủy viên và bầu lại khi hết nhiệm kỳ. Hồ sơ lưu về tổ chức và hoạt động của Ban TTND ở hầu hết các CĐCS đều đầy đủ, cơ bản đảm bảo theo quy định của Luật Thanh tra, Nghị định 159/2016/NĐ-CP và hướng dẫn 1217/HD-TLĐ.

Về xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường và CĐCS, các trường đã thực hiện việc ban hành và công khai tới cán bộ, giáo viên về nội dung quy chế, về cơ bản, nội dung quy chế chi tiêu nội bộ của các trường, các CĐCS trường học đảm bảo theo quy định về công tác tài chính, nội dung chi phù hợp (tiêu biểu ở 02 trường THPT); ở một số trường, việc lập và quản lý chứng từ sổ sách kế toán đảm bảo tính khoa học, chi tiết.

**** Tồn tại, hạn chế:***

Quy chế thực hiện dân chủ trong nhà trường được ban hành theo từng năm học, trong khi không có văn bản quy định mới hoặc sửa đổi, bổ sung về nội dung này. Một số trường, các nội dung công khai quy định trong Quy chế còn chung chung, chưa cụ thể; chưa nêu cụ thể các hình thức tổ chức công khai tại đơn vị.

Hoạt động của Ban TTND ở nhiều trường học vẫn mang tính hình thức, chưa thực sự hiệu quả (chủ yếu ở các trường khối mầm non, tiểu học và THCS); có nơi, BCH CĐCS công nhận nhiệm kỳ hoạt động của Ban TTND là 5 năm hoặc hằng năm vẫn ra Quyết định công nhận Ban TTND (mặc dù vẫn đang trong nhiệm kỳ hoạt động, không có sự thay đổi ủy viên); chương trình, kế hoạch hoạt động tuy có ban hành bằng văn bản nhưng không thể hiện thực chất hoạt động của Ban TTND, các nội dung còn chung chung, không cụ thể, rõ ràng, có sự sao chép lại giữa các đơn vị nên phản ánh không

trung thực hoạt động của các đơn vị; một số trường chưa xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của Ban TTND; chưa xây dựng chương trình hoạt động theo năm học.

Cán bộ CĐCS ở một số trường học chưa nắm chắc quy định về công tác phối hợp giữa công đoàn và chuyên môn trong tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; không xác định được trách nhiệm, không nắm rõ quy định về quy trình tổ chức hội nghị.

Việc phối hợp tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức chưa được hiệu quả ở các trường cấp mầm non, tiểu học và THCS. Ở một số trường, Hiệu trưởng không xác định được trách nhiệm chủ trì tổ chức Hội nghị, giao toàn bộ cho BCH CĐCS chuẩn bị các nội dung. Vì vậy, nội dung và chất lượng của Hội nghị không đảm bảo theo quy định. Có nơi, hoặc không xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị; hoặc tổ chức Hội nghị nhưng không ghi biên bản, nếu có thì theo nội dung ghi trong biên bản, hội nghị không đảm bảo các nội dung theo quy định tại Nghị định 04 và Thông tư 01, thậm chí, có trường không có nội dung báo cáo kết quả tổng kết phong trào thi đua, không có nội dung biểu dương khen thưởng và phát động thi đua; thành phần đoàn chủ tịch có thêm 01 giáo viên tiêu biểu (không đúng theo quy định của Thông tư 01)

Nhiều trường, chủ yếu ở cấp mầm non, tiểu học, THCS, trong quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường, có những nội dung quy định chưa phù hợp; quy chế chi tiêu của một số CĐCS, có một số mục chi chưa đúng quy định của Tổng Liên đoàn, nội dung chi và mức chi chưa khoa học, có CĐCS không chi phụ cấp cho Ủy viên BCH hoặc chi thấp hơn quy định của Tổng Liên đoàn; nhiều nội dung CĐCS đã chi thực tế nhưng không quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ

2.2.4. Về thực hiện những quy định của Luật Công đoàn về đóng kinh phí, đoàn phí công đoàn

Hầu hết các trường học được giám sát đều thực hiện tốt việc đóng kinh phí công đoàn và đoàn phí công đoàn; đảm bảo đóng đúng tỷ lệ và kịp thời.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Từ những tồn tại, hạn chế nêu trên, Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh quan tâm chỉ đạo Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở các cấp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; tổ chức các lớp tập huấn về những quy định của pháp luật về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở cho đối tượng là Người đứng đầu các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

Liên đoàn Lao động tỉnh trân trọng báo cáo. / *l. n. q. 2*

Nơi nhận:

- Ban Dân vận TU; } (báo cáo)
- UB MTTQ VN tỉnh; }
- Các đ/c TT LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ các huyện, TP, các CĐN;
- Lưu: VT, CSPL&QHLD.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Kim Long